

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HS-ST
Ngày: 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Đinh Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2017/QĐXXST-HS ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

VI THẮNG L - sinh ngày 16/6/1980;

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;住所: Như trên;

Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Tày; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông;

Con ông: Vi Xuân T, sinh năm 1955, Con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1957, Cùng trú tại: Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Vợ: Ngân Thị H, sinh năm 1980; Trú tại: Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Con: Bị cáo có 02 con. Con thứ nhất sinh năm 2003, con thứ hai sinh 2013.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2007, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Cạn xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 15 tháng 5 năm 2017. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Ngân Thị H

Cư trú tại: Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn D

Cư trú tại: Tổ HM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2017, tại khu vực công nghĩa trang liệt sỹ TS thuộc Tổ HM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, tổ tuần tra Công an phường Sông Hiến bắt quả tang 02 đối tượng Vi Thắng L (sinh ngày 16/6/1980; trú tại Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) và Hoàng Văn D (sinh năm 1980; trú tại Tổ HM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ được: 02 gói nhỏ màu nâu bên trong chứa Hêrôin, có trọng lượng là 0,53 gam (Không phải năm ba gam) và 87.000 đồng (Tám mươi bảy nghìn đồng), đều thu giữ trong túi quần bên trái của L.

Quá trình điều tra, Vi Thắng L đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15 tháng 5 năm 2017, Vi Thắng L ra bên xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng thì gặp D, cả hai cùng ngồi uống nước tại khu vực đầu cầu Bằng Giang. Do muốn có tiền để mua ma túy về sử dụng nên L nhờ D mang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 11X1-027.57 của vợ L là chị Ngân Thị H (Sinh năm 1980; trú tại: Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đi cầm đồ vì L không có giấy tờ tùy thân. D đồng ý và mang chiếc xe trên đến hiệu cầm đồ HC ở phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng được số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, D đưa tiền cho L. L cầm số tiền này đi trả tiền nước hết 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó, L nhờ D chở đến khu vực Sân vận động thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. L bảo D đứng ngoài ngõ đợi và một mình vào nhà của Nông Đức Đ (Sinh ngày 13/6/1982; trú tại tổ MB, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) hỏi mua Hêrôin với Đ 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) được 02 gói Hêrôin được gói bằng giấy màu nâu. Sau khi mua xong L quay ra chỗ D đang đợi, hỏi D có sử dụng Hêrôin cùng L không. D đồng ý và cả hai cùng nhau đi lên khu vực nghĩa trang thuộc Tổ HM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để sử dụng. Khi cả hai vừa đi đến công nghĩa trang thì bị Công an phường Sông Hiến bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Vi Thắng L đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 65/KSĐT-MT ngày 25/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vi Thắng L về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: hành vi của bị cáo Vi Thắng L đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố.

Các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 09 tháng 6 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 86 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 114 ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Heroine."*

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT:20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Ngân Thị H đã tự đi chuộc lại chiếc xe máy biển kiểm soát 11X1-027.57, bà H có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã chuộc xe và không yêu cầu bồi thường.

Đối với Hoàng Văn D: Trong quá trình điều tra D cho rằng tuy là người trực tiếp chở bị cáo nhưng D khai không biết bị cáo đi mua ma túy và đem ma túy theo người; D đã không có mặt tại nơi cư trú nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ đối với Hoàng Văn D, hiện đang tiếp tục điều tra xác minh thêm nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Vi Thắng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Vi Thắng L mức án từ 15 đến 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số heroin là vật chứng của vụ án hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 87.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2017, tại khu vực công Nghĩa trang liệt sỹ TS thuộc Tổ HM, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Vi Thắng L (Sinh ngày 16/6/1980; trú tại Tổ B, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về mặt chủ quan: Mục đích của bị cáo Vi Thắng L tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản thân nghiện hút nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: Hành vi của Vi Thắng L đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy được quy định trong Luật phòng, chống ma túy.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Vi Thắng L đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo Vi Thắng L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Vi Thắng L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng dân dân, hành vi của bị cáo phải bị xử lý thích đáng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Vi Thắng L theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, tàng trữ trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

3. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Tuy nhiên, do chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với tội phạm này có sự thay đổi, xét thấy cần xem xét, áp dụng các chính sách có lợi cho bị cáo Vi Thắng L trong vụ án này: Tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật

thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; theo đó, tiếp tục thực hiện các quy định tại khoản 3, Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015 và các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng. Do đó, theo hướng có lợi cho người phạm tội thì khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 với hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Trong vụ án này, bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo tàng trữ ma túy với trọng lượng không lớn, nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 15 đến 18 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*"; Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghiện hút, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

5. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số heroin là vật chứng hoàn lại sau giám định cần được tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 87.000 đồng thu giữ đối với bị cáo: Đây là số tiền bị cáo có được do cầm đồ chiếc xe mô tô của bà Ngân Thị H, bà H đã tự đi chuộc xe và có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu hoàn trả số tiền chuộc xe, do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017.

6. Về án phí: Bị cáo Vi Thắng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Thắng L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vi Thắng L 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt từ ngày bị cáo bị bắt 15/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ Luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số heroin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ: “Vi Thắng L - sinh năm 1980, HKTT: Tổ B, phường NX, thành phố CB; Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 87.000 đồng (Tám mươi bảy nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong ghi vụ: “Vi Thắng L - sinh năm 1980, HKTT: Tổ B, phường NX, thành phố CB; Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Vi Thắng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú ./.

Nơi nhân

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Na